

QUAN HỆ QUỐC TẾ (1945-2000)

Mức độ 1: Nhận biết

Câu 1: Mỹ phát động Chiến tranh lạnh chống Liên Xô và các nước XHCN vào

- A. 2/1945 B. 6/1947 C. /1947 D. 4/1949

Câu 2: Xu thế hòa hoãn Đông – Tây xuất hiện từ khi nào? A.

Cuối những năm 70.

B. Cuối những năm 80. C. Đầu những năm 70.

D. Đầu những năm 80.

Câu 3: Hiệp định nào góp phần giảm căng thẳng ở Châu Âu

A. Hiệp định hòa bình Xan Phranxixco

B. Hiệp định về những cơ sở của quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức

C. Hiệp ước Henxinki

D. Hiệp định đình chiến

Câu 4: Nội dung học thuyết Truman nhằm thực thi nhiệm vụ nào ở hai nước Hi Lạp và Thổ Nhĩ Kỳ?

A. Củng cố các chính quyền phản động và phát triển công nghiệp quốc phòng ở hai nước này.

B. Củng cố chính quyền phản động và phát triển kinh tế ở hai nước này.

C. Đẩy lùi các phong trào yêu nước và phát triển kinh tế của hai nước này.

D. Củng cố các chính quyền phản động và đẩy lùi phong trào đấu tranh yêu nước ở hai nước này.

Câu 5: Sau "Chiến tranh lạnh", dưới tác động của cách mạng khoa học- kỹ thuật, hầu hết các nước ra sức điều chỉnh chiến lược phát triển với việc

A. Lấy quân sự làm trọng điểm

B. Lấy chính trị làm trọng điểm

C. Lấy kinh tế làm trọng điểm.

D. Lấy văn hoá, giáo dục làm trọng điểm

Câu 6: Chiến tranh lạnh diễn ra trong khoảng thời gian nào? A.

1947 - 1973.

B. 1945 - 1991.

C. 1947 - 1989.

D. 1945 - 1989.

Câu 7: Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương do bao nhiêu quốc gia cùng nhau sáng lập?

A. 10

B. 11

C. 12

D. 13

Câu 8: Sự kiện 11 - 9 - 2001, đã đặt nước Mỹ trong tình trạng phải đối đầu với nguy cơ gì? A.

Chủ nghĩa khủng bố.

B. Sự suy giảm về kinh tế.

C. Sự bất cập trong hoạt động quốc phòng và an ninh.

D. Sự khủng hoảng nội các.

Câu 9: Bước sang thế kỉ XXI, xu thế chung của thế giới là

- A. Hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển
- B. Hoà hoãn và hoà dịu trong quan hệ quốc tế
- C. Cùng tồn tại trong hoà bình, các bên cùng có lợi
- D. Hoà nhập nhưng không hoà tan.

Câu 10: Hiệp định về những cơ sở của quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức được kí kết tại đâu?

- A. Béclin Oasinhton
- B. Bon
- C. Niuooc
- D.

Câu 11: Định ước Henxinki, được kí kết giữa 33 nước châu Âu với Mỹ và Canada đã tạo ra một cơ chế giải quyết những vấn đề gì?

- A. Vấn đề liên quan đến hòa bình, an ninh ở châu Âu.
- B. Vấn đề chống khủng bố ở châu Âu.
- C. Vấn đề liên quan kinh tế, tài chính.
- D. Vấn đề văn hóa.

Câu 12: Tổ chức SEV được thành lập năm 1949 nhằm

- A. Hợp tác về khoa học - kĩ thuật giữa các nước xã hội chủ nghĩa.
- B. Hợp tác kinh tế giữa các nước xã hội chủ nghĩa.
- C. Hợp tác kinh tế, khoa học - kĩ thuật giữa các nước xã hội chủ nghĩa.
- D. Hợp tác chính trị, quân sự giữa các nước xã hội chủ nghĩa.

Câu 13: Tháng 12-1989, trong cuộc gặp gỡ không chính thức của hai nhà lãnh đạo M.G iooobachop và G. Buso (cha) đã chính thức tuyên bố

- A. chấm dứt chiến tranh lạnh.
- B. hạn chế vũ khí hạt nhân huỷ diệt.
- C. giữ gìn hoà bình, an ninh cho nhân loại.
- D. chấm dứt chạy đua vũ trang.

Câu 14: Năm 1972, Mỹ và Liên Xô kí hiệp ước ABM và Hiệp định SALT – 1 nhằm A. Khoanh vùng phạm vi ảnh hưởng của mỗi bên.

- B. Giảm chi phí quân sự trong chạy đua vũ trang.
- C. Chuyển từ thế đối đầu sang đối thoại
- D. Hình thành thế cân bằng về lực lượng quân sự và vũ khí chiến lược giữa hai bên.

Câu 15: Sau khi trật tự hai cực Ianta sụp đổ, trật tự thế giới mới lại trong quá trình hình thành với sự vươn lên của các cường quốc như

- A. Mỹ, Liên minh châu Âu, Nhật Bản, Liên bang Nga, Trung Quốc.
- B. Mỹ, Pháp, Nhật Bản, Liên Bang Nga, Đức.
- C. Mỹ, Nhật Bản, Liên minh châu Âu, Trung Quốc, Đức
- D. Mỹ, Đức, Hàn Quốc, Liên bang Nga, Trung Quốc.

Câu 16: Hiệp ước Vacsava, một liên minh chính trị - quân sự giữa Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu được thành lập vào thời gian nào và mang tính chất gì?

- A. Thành lập vào tháng 7-1955, mang tính chất chạy đua vũ trang với Mỹ và Tây Âu.
- B. Thành lập vào tháng 5-1950, mang tính chất phòng thủ của các nước xã hội chủ nghĩa.
- C. Thành lập vào tháng 5-1955, mang tính chất cạnh tranh về quân sự với Mỹ và Tây Âu.
- D. Thành lập vào tháng 5-1955, mang tính chất phòng thủ của các nước xã hội chủ nghĩa.

Câu 17: Một trong những nội dung quan trọng của Hội nghị Ianta là A.

Đàm phán, kí kết các hiệp ước với các nước phát xít bại trận.

B. Các nước thắng trận thỏa thuận việc phân chia nước Đức thành hai nước Đông Đức và Tây Đức.

C. Các nước tham dự thỏa thuận khu vực đóng quân tại các nước nhằm giải giáp quân đội phát xít, phân chia phạm vi ảnh hưởng ở châu Âu và châu Á.

D. Các nước phát xít Đức, Italia kí văn kiện đầu hàng phe Đồng minh vô điều kiện.

Câu 18: Tháng 12-1989, Chiến tranh lạnh chấm dứt đã mở ra chiều hướng và điều kiện để giải quyết hòa bình các vụ tranh chấp, xung đột đang diễn ra

- A. trên phạm vi toàn cầu.
- B. nhiều khu vực trên thế giới.
- C. nhiều quốc gia trên thế giới.
- D. nhiều dân tộc trên thế giới.

Câu 19: Từ đầu những năm 70, nhiều văn kiện hợp tác về kinh tế và khoa học – kĩ thuật đã được kí kết giữa Mỹ và Liên Xô, nhưng trọng tâm là những thỏa thuận về A. thủ tiêu tên lửa tầm chung châu Âu. B. chính thức chấm dứt chiến tranh lạnh.

- C. đảm bảo an ninh châu Âu.
- D. giải quyết các vấn đề mang tính khu vực.

Câu 20: Một trong những mục tiêu của học thuyết Truman là

- A. giúp các nước Tây Âu khôi phục nền kinh tế bị tàn phá sau chiến tranh.
- B. tập hợp các nước Tây Âu vào Liên minh quân sự chống Liên Xô
- C. biến Hi Lạp và Thổ Nhĩ Kỳ thành căn cứ tiền phương chống Liên Xô. D. tạo sự phân chia đối lập về chính trị giữa Tây Âu và Đông Âu.

ĐÁP ÁN

1-C	2-C	3-B	4-D	5-C	6-C	7-C	8-A	9-A	10-B
11-A	12-C	13-A	14-D	15-A	16-D	17-C	18-A	19-A	20-C

LỜI GIẢI CHI TIẾT Câu 1: Đáp án C

Học thuyết Truman là một chính sách của chính quyền Mỹ dưới thời Tổng thống Harry S. Truman được thông qua vào tháng 3 năm 1947 với mục đích hỗ trợ Hy Lạp và Thổ Nhĩ Kỳ bằng viện trợ quân sự và kinh tế nhằm ngăn hai quốc gia này rơi vào vòng kiểm soát của các lực lượng cộng sản. Học thuyết này đã chính thức đánh dấu sự chuyển hướng chính sách của

Mỹ từ hòa hoãn sang ngăn chặn đối với Liên Xô, trở thành một nền tảng quan trọng của chính sách đối ngoại Mỹ thời kỳ Chiến tranh Lạnh.

Câu 2: Đáp án C

Từ những năm 70 của thế kỉ XX, xu hướng hòa hoãn Đông – Tây đã xuất hiện với những cuộc gặp gỡ, thương lượng Xô – Mỹ, mặc dù còn những diễn biến phức tạp.

Câu 3: Đáp án B

Trong nội dung của Hiệp định về những cơ sở quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức (11-1972) có nội dung: hai bên tôn trọng không điều kiện chủ quyền và sự toàn vẹn lãnh thổ của nhau cũng như các nước châu Âu trên đường biên giới hiện tại. Hai bên thiết lập quan hệ láng giềng thân thiện trên cơ sở bình đẳng và giải quyết các vấn đề tranh chấp hoàn toàn bằng biện pháp hòa bình => Nhờ đó vấn đề nước Đức vốn là vấn đề trung tâm của châu Âu đã được

Câu 4: Đáp án D

Học thuyết Truman đề ra, ở Hi Lạp và Thổ Nhĩ Kỳ bao gồm 2 mục tiêu:

- Củng cố các chính quyền phản động và đẩy lùi phong trào đấu tranh yêu nước ở Hi Lạp và Thổ Nhĩ Kỳ.
- Biến hai nước Hi Lạp và Thổ Nhĩ Kỳ thành những căn cứ tiền phương chống Liên Xô và các nước dân chủ nhân dân Đông Âu từ phía Nam của các nước này.

Câu 5: Đáp án C

Sau chiến tranh lạnh, hầu như các quốc gia đều điều chỉnh chiến lược phát triển, tập trung vào phát triển kinh tế để xây dựng sức mạnh của mỗi quốc gia. **Chú ý:** ghi nhớ những nội dung chính trong xu thế của thế giới sau Chiến tranh lạnh.

Câu 6: Đáp án C

Chiến tranh lạnh bắt đầu từ năm 1947 gắn với sự kiện: thông điệp của tổng thống Truman đưa ra tại Quốc hội Mỹ và kết thúc vào tháng 12/1989, cuộc gặp gỡ không chính thức của hai nhà lãnh đạo Gorbachốp và Buxarbaev (cha) chính thức cùng tuyên bố chấm dứt chiến tranh lạnh.

Câu 7: Đáp án C

Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương do 12 quốc gia cùng nhau sáng lập, bao gồm: Anh, Bỉ, Bồ Đào Nha, Canada, Đan Mạch, Hà Lan, Mỹ, Iceland, Luxembourg, Na Uy, Pháp, Ý.

Câu 8: Đáp án A

Sự kiện ngày 11-9 đã đặt các quốc gia – dân tộc đứng trước những thách thức của chủ nghĩa khủng bố với những nguy cơ khó lường.

Câu 9: Đáp án A

Sự tan rã của các trật tự hai cực và thế giới đang tiến tới xác lập một trật tự thế giới mới đa cực, nhiều trung tâm.

- Từ sau “Chiến tranh lạnh và dưới tác động to lớn của cách mạng khoa học kỹ thuật, hầu hết các nước đều ra sức điều chỉnh, chiến lược phát triển lấy kinh tế làm trọng điểm.

- Các nước đều đẩy mạnh sản xuất và tích cực tham gia vào liên minh khu vực cùng nhau hợp tác phát triển.

Tuy hòa bình thế giới được củng cố, nhưng từ đầu những năm 90 của thế kỷ XX ở nhiều khu vực lại xảy ra những cuộc xung đột quân sự hoặc nội chiến giữa các phe phái.

Nguyên nhân là do những mâu thuẫn về tôn giáo tranh chấp biên giới, lãnh thổ, gây nhiều đau khổ cho người dân.

Xu thế chung của thế giới ngày nay là: Hòa bình, ổn định và hợp tác phát triển kinh tế. Đây vừa là thời cơ vừa là thách thức đối với các dân tộc khi bước vào thế kỷ XXI.

Câu 10: Đáp án B

Đầu những năm 70, xu hướng hòa hoãn Đông – Tây xuất hiện với những cuộc thương lượng Xô – Mỹ. Ngày 9/11/1972, hai nước Đông và Tây Đức ký kết tại Bon Hiệp định về những cơ sở quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức làm tình hình châu Âu bớt căng thẳng.

Câu 11: Đáp án A

Đầu tháng 8-1975, 33 nước châu Âu cùng với Mỹ và Canada kí kết định ước Henxinki. Định ước tuyên bố: khẳng định những nguyên tắc trong quan hệ giữa các quốc gia như: bình đẳng, chủ quyền, sự bền vững của đường biên giới, giải quyết bằng biện pháp hòa bình các cuộc tranh chấp,...nhằm đảm bảo an ninh châu Âu và sự hợp tác giữa các nước...Định ước này đã tạo nên một cơ chế giải quyết các vấn đề liên quan đến hòa bình, an ninh ở châu lục này.

Câu 12: Đáp án C

Trước những hành động của Mỹ, tháng 1/1949, Liên Xô và các nước Đông Âu thành lập Hội đồng tương trợ kinh tế và giúp đỡ lẫn nhau giữa các nước xã hội chủ nghĩa.

Câu 13: Đáp án A

Xuất phát từ nhiều nguyên nhân, tháng 12-1989, trong cuộc gặp không chính thức tại đảo Manta (Địa Trung Hải), hai nhà lãnh đạo M.Goócbachốp và G. Busơ (cha) đã chính thức cùng tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh.

Câu 14: Đáp án D

Trong chiến tranh lạnh, Mỹ và Liên Xô để khẳng định vị trí của mình đã tiến hành chạy đua vũ trang làm cho cả hai nước quá tốn kém và suy giảm thế mạnh trên nhiều mặt của hai nước so với các cường quốc khác.

Chính vì thế, năm 1972, Mỹ và Liên Xô kí hiệp ước ABM và Hiệp định SALT – 1 nhằm hình thành thế cân bằng về lực lượng quân sự và vũ khí chiến lược giữa hai bên.

Câu 15: Đáp án A

Từ năm 1991, tình hình thế giới đã diễn ra những thay đổi to lớn và phức tạp, phát triển theo nhiều xu thế chính, trong đó: trật tự thế giới hai cực đã sụp đổ nhưng trật tự thế giới mới lại đang trong quá trình hình thành theo xu hướng “đa cực”, với sự vươn lên của các cường quốc như Mỹ, Liên minh châu Âu, Nhật Bản, Liên bang Nga, Trung Quốc.

Câu 16: Đáp án D

Tháng 5-1955, Liên Xô và các nước Đông Âu (Anbani, Ba Lan, Hunggari, Cộng hòa Dân chủ Đức, Tiệp Khắc, Rumani) đã thành lập tổ chức Hiệp ước Vácsava, một liên minh chính trị quân sự mang tính chất phòng thủ của các nước xã hội chủ nghĩa châu Âu.

Câu 17: Đáp án C

Hội nghị Ianta đưa ra ba quyết định quan trọng, trong đó: Các nước tham dự thỏa thuận khu vực đóng quân tại các nước nhằm giải giáp quân đội phát xít, phân chia phạm vi ảnh hưởng ở châu Âu và châu Á.

Câu 18: Đáp án B

Tháng 12-1989, Chiến tranh lạnh chấm dứt đã mở ra chiều hướng và điều kiện để giải quyết hòa bình các vụ tranh chấp, xung đột đang diễn ra ở nhiều khu vực trên thế giới như:

Ápganixtan, Campuchia, Namibia,....

Câu 19: Đáp án A

Từ đầu những năm 70, nhiều văn kiện hợp tác về kinh tế và khoa học – kỹ thuật đã được kí kết giữa Mỹ và Liên Xô, nhưng trọng tâm là những thỏa thuận về việc thủ tiêu các tên lửa tầm chung châu Âu, cắt giảm vũ khí chiến lược cũng như hạn chế cuộc chạy đua vũ trang giữa các nước.

Câu 20: Đáp án C

Học thuyết Truman nhằm hai mục tiêu:

- Củng cố các chính quyền phản động và đẩy lùi phong trào đấu tranh yêu nước ở Hi Lạp và Thổ Nhĩ Kỳ.
- Biến hai nước Hi Lạp và Thổ Nhĩ Kỳ trở thành căn cứ tiền phương chống Liên Xô và các nước dân chủ nhân dân Đông Âu từ phía Nam các nước này.

Mức độ 2: Thông hiểu

Câu 1: Để thoát khỏi tình trạng đối đầu căng thẳng giữa hai phe Tư bản Chủ nghĩa và Xã hội chủ nghĩa, các quốc gia Châu Âu đã **A.** Thành lập cộng đồng châu Âu (EC).

B. Giúp đỡ Đông Âu phát triển kinh tế.

C. Rút khỏi các khối quân sự do Liên Xô và Mỹ đứng đầu.

D. Kí hiệp định Henxinki, tạo nên một cơ chế giải quyết các vấn đề liên quan đến hòa bình và an ninh khu vực.

Câu 2: Thế nào là cuộc "Chiến tranh lạnh" theo phương thức đầy đủ nhất?

A. Chưa gây chiến tranh nhưng dùng chính sách viện trợ để khống chế các nước.

B. Chuẩn bị gây ra một cuộc chiến tranh thế giới mới.

C. Thực tế chưa gây chiến tranh, nhưng chạy đua vũ trang làm cho nhân loại "Luôn luôn trong tình trạng chiến tranh", thực hiện "Chính sách đu đưa bên miệng hố chiến tranh". **D.** Dùng sức mạnh quân sự để đe dọa đối phương.

Câu 3: Sự ra đời của NATO và Hiệp ước Vácsava có ý nghĩa như thế nào đến quan hệ quốc tế những năm sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Đánh dấu sự phát triển vượt bậc của hai cường quốc về quân sự.

- B. Chấm dứt mối quan hệ đồng minh giữa hai cường quốc.
- C. Mở màn cho sự xác lập của hàng loạt các tổ chức quân sự trên thế giới những năm sau đó.
- D. Đánh dấu sự xác lập của cục diện hai cực, hai phe và chiến tranh lạnh.

Câu 4: Sự kiện nào sau đây biểu thị cho xung đột quân sự của Cuộc chiến tranh lạnh?

Sai lầm và chú ý:

- A. Chiến tranh thế giới thứ hai.
- B. Chiến tranh vùng vịnh Péc - xích.
- C. Các cuộc chiến tranh cục bộ ở Đông Nam Á, Triều Tiên, Trung Đông...
- D. Chiến tranh giữa Mĩ và Liên Xô.

Câu 5: Trật tự hai cực Ianta sụp đổ bởi

- A. Liên Xô và Mĩ chuyển từ đối đầu sang đối thoại
- B. Liên Xô và Mĩ “chán ngán” việc chạy đua vũ trang
- C. Ảnh hưởng của Liên Xô và Mĩ bị thu hẹp
- D. Mô hình xã hội chủ nghĩa tan rã ở Liên Xô

Câu 6: Chiến tranh lạnh KHÔNG tạo ra:

- A. Những xung đột quyết liệt trên lĩnh vực chính trị giữa Liên Xô và Tây Âu.
- B. Những đối lập, mâu thuẫn giữa các nước thuộc phe XHCN và TBCN trên lĩnh vực văn hóa.
- C. Những cuộc xung đột trực tiếp bằng quân sự giữa Liên Xô và Mỹ.
- D. Những mâu thuẫn sâu sắc trên lĩnh vực kinh tế giữa Liên Xô và Tây Âu

Câu 7: Thách thức lớn nhất đối với thế giới hiện nay là

- A. Tình trạng ô nhiễm môi trường ngày càng trầm trọng đe dọa cuộc sống loài người.
- B. Chủ nghĩa khủng bố hoành hành, đe dọa an ninh các nước.
- C. Nguy cơ cạn kiệt nguồn tài nguyên thiên nhiên.
- D. Chiến tranh xung đột diễn ra ở nhiều khu vực trên thế giới.

Câu 8: Nhận xét nào dưới đây đúng với xu thế phát triển của thế giới sau Chiến tranh lạnh?

- A. Trật tự thế giới mới được hình thành theo xu hướng “đa cực”.
- B. Trật tự “hai cực Ianta” tiếp tục được duy trì.
- C. Thế giới phát triển theo xu thế một cực và nhiều trung tâm.
- D. Mĩ vươn lên trở thành “một cực” duy nhất.

Câu 9: Mục đích bao quát nhất của “Chiến tranh lạnh” do Mĩ phát động là A.

Ngăn chặn và tiến tới tiêu diệt các nước xã hội chủ nghĩa.

- B. Thực hiện “chiến lược toàn cầu” làm bá chủ thế giới của Mĩ.
- C. Bắt các nước Đồng minh lệ thuộc vào Mĩ.
- D. Đàn áp phong trào cách mạng và phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

Câu 10: Trong thời kỳ Chiến tranh lạnh, nước nào ở Châu Âu được xem là tâm điểm đối đầu giữa hai cực Xô - Mĩ? A. Pháp.

- B. Đức
- C. Anh.
- D. Liên Xô

Câu 11: Sau chiến tranh thế giới thứ hai, Mỹ tự cho mình quyền lãnh đạo thế giới do **A.**

Mỹ nắm độc quyền vũ khí nguyên tử.

- B. Mỹ là nước quyết định góp vào thắng trận trong Chiến tranh thế giới thứ hai.
- C. Mỹ là ủy viên không thường trực của Hội đồng bảo an Liên hợp quốc.
- D. Mỹ trở thành nước giàu, mạnh nhất thế giới, vượt xa Liên Xô và các nước khác.

Câu 12: Ý nào dưới đây không phải là biểu hiện của xu hướng hòa hoãn Đông – Tây?

- A. Hai miền nước Đức kí Hiệp định về những cơ sở quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức.
- B. Hiệp định đình chiến giữa hai miền Triều Tiên được kí kết.
- C. 33 nước châu Âu cùng Mỹ và Canada kí kết Định ước Henxinki.
- D. Liên Xô và Mỹ thỏa thuận về việc hạn chế vũ khí chiến lược.

Câu 13: Việc thực hiện kế hoạch Mácsan đã tác động như thế nào tới cục diện các nước Đông Âu và Tây Âu?

- A. Mở màn cho cục diện Chiến tranh lạnh những năm sau chiến tranh.
- B. Mở màn cho quá trình hợp tác, đối thoại về kinh tế.
- C. Tạo nên sự phân chia đối lập về kinh tế và chính trị.
- D. Tạo nên cục diện đối lập về chính trị.

Câu 14: Yếu tố nào dưới đây không phải là nguyên nhân dẫn tới việc Liên Xô và Mỹ tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh?

- A. Sự tan rã của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu.
- B. Kinh tế Liên Xô lâm vào khủng hoảng trì trệ.
- C. Sự vươn lên mạnh mẽ của Nhật Bản và Tây Âu.
- D. Sự suy giảm về thế và lực do chạy đua vũ trang.

Câu 15: Đặc trưng cơ bản của trật tự thế giới được thiết lập sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. Thế giới chia thành 2 phe: tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa, do hai siêu cường Mỹ và Liên Xô đứng đầu mỗi phe.
- B. Hình thành trật tự thế giới đa cực.
- C. Sự vươn lên mạnh mẽ và đứng đầu thế giới của nền kinh tế Mỹ.
- D. Thế giới hình thành 3 trung tâm kinh tế - tài chính lớn nhất thế giới.

Câu 16: Sau Chiến tranh lạnh, sức mạnh thực sự của mỗi quốc gia được biểu hiện trên phương diện nào dưới đây? **A.** Kinh tế.

- B. Quân sự.
- C. Chính trị
- D. Khoa học

Câu 17: Hệ quả lớn nhất của hội nghị Ianta sau Chiến tranh thế giới thứ hai là **A.**

Thành lập tổ chức Liên Hợp quốc nhằm duy trì hòa bình và an ninh thế giới.

- B. Đã phân chia được thành quả chiến thắng của các nước thắng trận.
- C. Là nguồn gốc của sự đối đầu giữa hai phe: tư bản chủ nghĩa (Mĩ đứng đầu) và Xã hội chủ nghĩa (Liên Xô đứng đầu).
- D. Một trật tự thế giới mới được hình thành – trật tự hai cực Ianta.

Câu 18: Tổ chức Hiệp ước Vacsava (5/1955) ra đời nhằm mục đích A.

tạo sự đối lập với khối quân sự NATO.

- B. tăng cường sức mạnh của các nước xã hội chủ nghĩa.
- C. Bảo vệ các nước thành viên, duy trì hoà bình ở châu Âu và làm đối trọng với NATO
- D. tăng cường tình đoàn kết giữa Liên xô với Đông Âu.

Câu 19: Nhân tố chủ yếu chi phối quan hệ quốc tế trong phần lớn nửa sau thế kỉ XX là A.

Sự ra đời các khối quân sự đối lập.

- B. Xu thế toàn cầu hóa.
- C. Cục diện “Chiến tranh lạnh”.
- D. Sự hình thành các liên minh kinh tế.

Câu 20: Sự ra đời của hai tổ chức nào đã đánh dấu sự xác lập của cục diện hai cực, hai phe và Chiến tranh lạnh bao trùm toàn thế giới?

- A. Mĩ đưa ra học thuyết Truman và sự thành lập khối SEV.
- B. Sự ra đời của NATO và Tổ chức hiệp ước Vacsava.
- C. Sự ra đời của NATO và Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV).
- D. Mĩ thực hiện kế hoạch Macsan và Tổ chức hiệp ước Vacsava.

Câu 21: Chiến tranh lạnh được hình thành sau chiến tranh thế giới thứ hai không xuất phát từ việc

- A. Các tổ chức kinh tế, quân sự ra đời đối lập và chạy đua với nhau.
- B. Sự đối lập về mục tiêu và chiến lược giữa hai cường quốc.
- C. Mĩ lo ngại trước sự phát triển của hệ thống xã hội chủ nghĩa.
- D. Mĩ có ưu thế về vũ khí hạt nhân, tự cho mình quyền lãnh đạo thế giới.

Câu 22: Chiến tranh lạnh tạo nên cục diện căng thẳng ở châu Âu biểu hiện ở điểm nào? A.

Sự ra đời các tổ chức kinh tế ở châu Âu.

- B. Sự hình thành hai nhà nước trên lãnh thổ nước Đức.
- C. Gây ra cuộc nội chiến ở Trung Quốc trong ba năm.
- D. Gây nên cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam của thực dân Pháp.

Câu 23: Ý nào sau đây không phải là hệ quả của Chiến tranh lạnh đến quan hệ quốc tế sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Gây ra tình trạng căng thẳng đối đầu.
- B. Xác lập cục diện hai cực hai phe.
- C. Kinh tế của cả Mĩ và Liên Xô suy giảm.
- D. Gây ra tình trạng chia cắt cục bộ, chạy đua vũ trang ở nhiều khu vực.

Câu 24: Nội dung nào không thể hiện đúng mục tiêu chiến lược của Mỹ sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Can thiệp vào công việc nội bộ của các nước đồng minh.
- B. Đàn áp phong trào cách mạng thế giới.
- C. Thực hiện âm mưu bá chủ thế giới.
- D. Chống phá Liên Xô và các nước Xã hội chủ nghĩa.

Câu 25: Sự kiện nào đánh dấu sự tan vỡ mối quan hệ đồng minh chống phát xít giữa Mỹ và Liên Xô sau Chiến tranh thế giới thứ hai? A. Sự ra đời của khối NATO.

- B. Việc Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử (1949).
- C. Sự ra đời của chủ nghĩa “Truman” và “Chiến tranh lạnh” (3/1947).
- D. Sự phân chia phạm vi đóng quân giữa Mỹ và Liên Xô.

ĐÁP ÁN

1-D	2-C	3-D	4-C	5-D	6-C	7-B	8-A	9-B	10-B
11-D	12-B	13-C	14-A	15-A	16-A	17-D	18-C	19-C	20-B
21-A	22-B	23-C	24-A	25-C					

LỜI GIẢI CHI TIẾT

Câu 1: Đáp án D

Đầu tháng 8-1975, 33 nước châu Âu cùng với Mỹ và Canada kí kết Định ước Henxinki. Tuyên bố khẳng định những nguyên tắc trong quan hệ giữa các quốc gia (bình đẳng, chủ quyền, sự bền vững của đường biên giới, giải quyết bằng biện pháp hòa bình các cuộc tranh chấp,... nhằm đảm bảo an ninh châu Âu) và sự hợp tác giữa các nước (về khoa học – kĩ thuật, bảo vệ môi trường). Định ước này đã tạo nên một cơ chế giải quyết các vấn đề liên quan đến hòa bình, an ninh ở châu lục này.

Câu 2: Đáp án C

- Thực tế chiến tranh lạnh chưa gây chiến tranh thực sự vì đây là cuộc chiến tranh không tiến súng.
- Cuộc chiến tranh này làm nhân loại “luôn trong tình trạng chiến tranh”, “đều đưa trên miệng hố chiến tranh”. Cũng vì chạy đua vũ trang căng thẳng mà đầu những năm 70, khi xu thế hòa hoãn Đông – Tây xuất hiện thì Mỹ, Liên Xô và một số nước khác đã kí với nhau các Hiệp ước, Hiệp định về hạn chế vũ khí tiến công chiến lược, hạn chế hệ thống phòng chống tên lửa.

Câu 3: Đáp án D

Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) là liên minh quân sự lớn nhất của các nước tư bản phương Tây do Mỹ cầm đầu nhằm chống Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa. Tổ

chức Hiệp ước Vacsava là một liên minh chính trị - quân sự mang tính chất phòng thủ của các nước xã hội chủ nghĩa châu Âu.

=> Sự ra đời của hai tổ chức này đã đánh dấu sự xác lập của cục diện hai cực, hai phe. Chiến tranh lạnh bao trùm toàn thế giới.

Câu 4: Đáp án C

Trong chiến tranh lạnh, thế giới luôn ở trong tình trạng căng thẳng. Các cuộc chiến tranh cục bộ đã diễn ra ở nhiều khu vực như Đông Nam Á, Triều Tiên và Trung Đông,... Trong các cuộc chiến tranh này có sự tham gia hoặc hậu thuẫn của hai nước đối đầu là Liên Xô và Mỹ.

Chọn đáp án: C

Chú ý:

Trong các cuộc chiến tranh cục bộ trên thì chiến tranh Việt Nam là cuộc chiến tranh cục bộ lớn nhất, thể hiện mâu thuẫn giữa hai cường quốc Liên Xô và Mỹ.

Câu 5: Đáp án D

Trật tự hai cực Ianta bao gồm sự đối đầu giữa hai phe Tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa đứng đầu là Mỹ và Liên Xô. Trật tự này sụp đổ khi một cực bị tan rã. Năm 1991, hệ thống xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ đồng nghĩa với việc một cực đã bị tan rã, trật tự hai Ianta sụp đổ.

Câu 6: Đáp án C

Chiến tranh lạnh là cuộc đối đầu căng thẳng giữa hai phe – phe TBCN và XHCN do Mỹ và Liên Xô làm trụ cột. Chiến tranh lạnh đã diễn ra trên hầu hết các lĩnh vực: từ chính trị, quân sự, kinh tế đến văn hóa, tư tưởng, ngoại trừ sự xung đột trực tiếp bằng quân sự giữa hai siêu cường.

Câu 7: Đáp án B

Bước sang thế kỉ XXI, tuy xu thế chung của thế giới là hòa bình, hợp tác và phát triển nhưng với sự kiện ngày 11-9, đã đặt các quốc gia – dân tộc đứng trước những thách thức của chủ nghĩa khủng bố với những nguy cơ khó lường. Nó đã gây ra những tác động lớn, phức tạp đối với tình hình chính trị thế giới và trong cả quan hệ quốc tế. Ngày nay, các quốc gia – dân tộc vừa có những thời cơ phát triển thuận lợi, vừa có những thách thức vô cùng gay gắt phải đối mặt.

Câu 8: Đáp án A

Sau năm 1991, tình hình thế giới có những thay đổi nhất định, trong đó: trật tự “hai cực” đã sụp đổ nhưng trật tự thế giới mới lại đang trong quá trình hình thành với sự vươn lên của các cường quốc như Mỹ, Liên minh châu Âu, Nhật Bản, Liên bang Nga, Trung Quốc.

Câu 9: Đáp án B

Về chính sách đối ngoại của Mỹ sau chiến tranh thế giới thứ hai, Mỹ thực hiện chiến lược toàn cầu âm mưu làm bá chủ thế giới. **Câu 10: Đáp án B** Về nước Đức:

- Mỹ, Anh và sau đó là Pháp đã tiến hành riêng rẽ việc hợp nhất các khu vực chiếm đóng của mình, tháng 9-1949 lập ra Nhà nước Cộng hòa Liên bang Đức.

- Tháng 10-1949, được sự giúp đỡ của Liên Xô, các lực lượng dân chủ ở Đông Đức đã thành lập Nhà nước Cộng hòa Dân chủ Đức. Như thế, trên lãnh thổ nước Đức đã xuất hiện hai nhà nước với hai chế độ chính trị và con đường phát triển khác nhau.

Nước Đức đã trở thành tâm điểm của sự đối đầu giữa hai cực Xô-Mĩ và hai khối Đông-Tây ở châu Âu.

Câu 11: Đáp án D

Sau chiến tranh thế giới thứ hai, Mĩ đã vươn lên thành một nước tư bản giàu mạnh nhất, vượt xa các nước tư bản khác, nắm độc quyền vũ khí nguyên tử, Mĩ tự cho mình quyền lãnh đạo thế giới.

Câu 12: Đáp án B

Những biểu hiện của xu hướng hòa hoãn Đông – Tây bao gồm:

- Hai miền nước Đức kí Hiệp định về những cơ sở quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức.
- 33 nước châu Âu cùng Mĩ và Canada kí kết Định ước Henxinki.
- Liên Xô và Mĩ thỏa thuận về việc hạn chế vũ khí chiến lược

Hiệp định đình chiến giữa hai miền Triều Tiên được kí kết là một sự kiện quan trọng trong cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc ở Triều Tiên. Không liên qua đến xu hướng hòa hoãn Đông – Tây.

Câu 13: Đáp án C

Sự phân chia, đối lập về kinh tế và chính trị của Đông Âu và Tây Âu do kế hoạch Mác san được thể hiện như sau:

- Sự đối lập về kinh tế: Tây Âu là kinh tế TBCN, Đông Âu là kinh tế XHCN.
- Sự đối lập về chính trị:
 - + Tây Âu thuộc hệ thống TBCN, sau chiến tranh thế giới thứ hai thực hiện chính sách quay trở lại xâm lược các thuộc địa cũ của mình.
 - + Đông Âu thuộc hệ thống XHCN, ủng hộ hòa bình thế giới.

Câu 14: Đáp án A

Tháng 12-1989, Mĩ và Liên Xô cùng tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh xuất phát từ những nguyên nhân sau:

- Cuộc chạy đua vũ trang kéo dài hơn bốn thập kỉ đã làm cho cả hai nước quá tốn kém và suy giảm thế mạnh của họ trên nhiều mặt so với các cường quốc khác.
- Khó khăn và thách thức to lớn đã đặt ra trước hai nước do sự vươn lên mạnh mẽ của Nhật Bản và các nước Tây Âu,...
- Nền kinh tế Liên Xô ngày càng lâm vào tình trạng trì trệ, khủng hoảng,....

Sự tan rã của chế độ xã hội chủ nghĩa Đông Âu phải đến năm 1991, trong khi chiến tranh lạnh đã kết thúc từ năm 1989 => đây không phải nguyên nhân dẫn tới việc Liên Xô tuyên bố chấm dứt chiến tranh lạnh.

Câu 15: Đáp án A

Hội nghị Ianta được triệu tập khi chiến tranh thế giới thứ hai bước vào giai đoạn kết thúc, nội dung của hội nghị ngoài việc đề ra mục tiêu tiêu diệt hòa toàn chủ nghĩa phát xít và thành lập

tổ chức Liên hợp quốc thì quan trọng hơn là phân chia khu vực và phạm vi ảnh hưởng giữa các cường quốc. Dựa vào sự phân chia này cho thấy, thế giới giờ đây đã chia thành hai phe: tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa do hai siêu cường là Mỹ và Liên Xô đứng đầu.

Câu 16: Đáp án A

Sau Chiến tranh lạnh, hầu như các quốc gia đều điều chỉnh chiến lược phát triển, tập trung vào phát triển kinh tế để xây dựng sức mạnh thực sự của mỗi quốc gia. Ngày nay, kinh tế đã trở thành nội dung căn bản trong quan hệ quốc tế, Xây dựng sức mạnh tổng hợp của quốc gia thay thế cho chạy đua vũ trang đã trở thành hình thức chủ yếu trong cuộc cạnh tranh giữa các cường quốc. Ngày nay, sức mạnh của mỗi quốc gia là dựa trên một nền sản xuất phồn vinh, một nền tài chính vững chắc, một nền công nghiệp có trình độ cao và một lực lượng quốc phòng hùng mạnh. **Câu 17: Đáp án D**

Toàn bộ những quyết định của Hội nghị Ianta và những thỏa thuận sau đó của ba cường quốc đã trở thành khuôn khổ của trật tự thế giới mới, thường được gọi là trật tự hai cực Ianta.

Câu 18: Đáp án C

Trước những hành động của Mỹ (thực hiện kế hoạch Mácsan để lôi kéo các nước Tây Âu vào liên minh quân sự chống Liên Xô và các nước Đông Âu và thành lập Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương), Liên Xô và các nước Đông Âu đã thành lập Tổ chức Hiệp ước Vácsava, đây là một liên minh chính trị, quân sự mang tính chất phòng thủ của các nước xã hội chủ nghĩa châu Âu, giúp duy trì hòa bình ở châu Âu và làm đối trọng với NATO.

Câu 19: Đáp án C

Năm 1947, xuất phát từ thông điệp của Tổng thống Truman phát biểu tại Quốc hội Mỹ đã đánh dấu cục diện “Chiến tranh lạnh” được thiết lập. Đây là cuộc chiến tranh không tiếng súng giữa hai phe Tư bản chủ nghĩa và Xã hội chủ nghĩa, đứng đầu là Liên Xô và Mỹ. Đây cũng là cuộc chiến tranh diễn ra trên hầu hết các lĩnh vực từ kinh tế, chính trị đến văn hóa – tư tưởng. Tuy không nổ ra một cuộc chiến tranh thế giới nhưng trong gần nửa thế kỉ của Chiến tranh lạnh, thế giới luôn trong tình trạng căng thẳng. Các cuộc chiến tranh cục bộ đã diễn ra như cuộc chiến tranh ở Đông Nam Á, Triều Tiên, Trung Đông,....

Sau khi “Chiến tranh lạnh” chấm dứt bằng sự kiện: Năm 1889, Cuộc gặp gỡ không chính thức giữa lãnh đạo hai cường quốc là Goócbachốp và Busơ tại Manta (Địa Trung Hải). Mở ra thời kì mới trong quan hệ quốc tế giữa, xu thế hòa bình hợp tác cùng nhau phát triển là xu thế nổi bật

Như vậy, “Chiến tranh lạnh” là nhân tố chủ yếu chi phối quan hệ quốc tế trong phần lớn nửa sau thế kỉ XX. **Câu 20: Đáp án B**

- Ngày 4-4-1949, tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) được thành lập.
- Tháng 5-1955, Liên Xô và các nước Đông Âu đã thành lập tổ chức Hiệp ước Vácsava, đây là một liên minh chính trị - quân sự mang tính chất phòng thủ của các nước xã hội chủ nghĩa châu Âu.

=> Sự ra đời của NATO và tổ chức Hiệp ước Vacsava đã đánh dấu sự xác lập của cục diện hai cực, hai phe, Chiến tranh lạnh đã bao trùm toàn thế giới.

Câu 21: Đáp án A

Nguyên nhân hình thành Chiến tranh lạnh bao gồm:

- Sự đối lập về mục tiêu và chiến lược giữa hai cường quốc Liên Xô và Mỹ.
- Mỹ lo ngại trước sự phát triển của hệ thống chủ nghĩa xã hội.
- Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Mỹ vươn lên thành một nước tư bản giàu mạnh, nắm ưu thế về vũ khí hạt nhân, tự cho mình quyền lãnh đạo thế giới.

Chiến tranh lạnh thực chất là sự đối đầu Xô – Mỹ. Các tổ chức kinh tế, quân sự ra đời đối lập và chạy đua với nhau là ảnh hưởng của chiến tranh lạnh đến quan hệ quốc tế.

Câu 22: Đáp án B

Tại Hội nghị Pôtxdam, ba cường quốc đã khẳng định nước Đức phải trở thành một quốc gia thống nhất, hòa bình, dân chủ; tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít; thỏa thuận việc phân chia các khu vực chiếm đóng và kiểm soát nước Đức sau chiến tranh: quân đội Liên Xô chiếm đóng vùng lãnh thổ phía Đông nước Đức, quân đội Anh chiếm vùng Tây Bắc, quân đội Mỹ chiếm vùng phía Nam, quân đội Pháp được chiếm một phần lãnh thổ phía Tây nước Đức. Nhưng Mỹ, Anh và sau đó là Pháp đã tiến hành riêng rẽ việc hợp nhất các khu vực chiếm đóng của mình, tháng 9 - 1949 lập ra Nhà nước Cộng hòa Liên bang Đức. Tháng 10 - 1949 được sự giúp đỡ của Liên Xô các lực lượng dân chủ ở Đông Đức đã thành lập Nhà nước Cộng hòa Dân chủ Đức.

Như thế, trên lãnh thổ nước Đức đã xuất hiện hai nhà nước với hai chế độ chính trị khác nhau. Sự ra đời của Cộng hòa Dân chủ Đức là một đòn giáng mạnh vào chính “ngăn chặn” của Mỹ.

Câu 23: Đáp án C

Hệ quả của chiến tranh lạnh đến quan hệ quốc tế sau Chiến tranh thế giới thứ hai bao gồm:

- Sự đối đầu giữa hai phe gây ra tình trạng căng thẳng kéo dài.
- Xác lập cục diện hai cực hai phe... nội dung này đã trở thành nhân tố chủ yếu chi phối tác động thế giới nửa sau thế kỉ XX.
- Chiến tranh lạnh dẫn tới cuộc chạy đua vũ trang nhiều năm, nhiều quốc gia bị lôi kéo.
- Gây ra tình trạng chia cắt cục bộ, chạy đua vũ trang, gây bất ổn ở nhiều khu vực. Kinh tế Mỹ và Liên Xô suy giảm là nguyên nhân đưa tới hai nước tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh và là hậu quả của riêng hai cường quốc này.

Câu 24: Đáp án A

Mục tiêu bao quát của Mỹ sau chiến tranh thế giới thứ hai là thực hiện chiến lược toàn cầu tham vọng bá chủ thế giới với ba mục tiêu chính:

- *Một là*, ngăn chặn và tiến tới xóa bỏ chủ nghĩa xã hội trên thế giới.
- *Hai là*, đàn áp phong trào giải phóng dân tộc, phong trào công nhân và cộng sản quốc tế, phong trào chống chiến tranh, vì hòa bình, dân chủ trên thế giới.
- *Ba là*, khống chế, chi phối các nước tư bản đồng minh phụ thuộc vào Mỹ.

Mỹ không hề can thiệp vào công việc nội bộ của các nước đồng minh.

Câu 25: Đáp án C

Từ liên minh chống phát xít, sau chiến tranh thế giới thứ hai, hai cường quốc Liên Xô và Mỹ nhanh chóng chuyển sang thế đối đầu và đi tới tình trạng chiến tranh lạnh. Sự kiện mở đầu cho điều này là: Ngày 12-3-1947, thông điệp của Tổng thống Mỹ Truman tại Quốc hội Mỹ đã

khẳng định: sự tồn tại của Liên Xô là nguy cơ lớn đối với nước Mỹ và đề nghị viện trợ khẩn cấp 400 triệu USD cho hai nước Hi Lạp và Thổ Nhĩ Kỳ. Đây cũng là sự kiện mở đầu cho Chiến tranh lạnh nửa sau thế kỉ XX.

Mức độ 3: Vận dụng – Vận dụng cao

Câu 1: Sự khác biệt cơ bản giữa “chiến tranh lạnh” và những cuộc chiến tranh thế giới đã qua

- A. Chiến tranh lạnh làm cho thế giới luôn trong tình trạng căng thẳng
- B. Chiến tranh lạnh chỉ diễn ra chủ yếu giữa hai nước Liên Xô và Mỹ
- C. Chiến tranh lạnh diễn ra trên mọi lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, quân sự nhưng không xung đột trực tiếp bằng quân sự giữa Liên Xô và Mỹ
- D. Chiến tranh lạnh diễn ra dai dẳng, giằng co và không phân thắng bại

Câu 2: Tình hình thế giới những năm sau Chiến tranh lạnh đã đặt các quốc gia trong tình thế nào?

- A. Phải nắm bắt thời cơ.
- B. Phải tiến hành chiến tranh để xác lập vị thế của mình.
- C. Vừa nắm bắt thời cơ, đẩy lùi thách thức.
- D. Hạn chế thách thức và vươn lên.

Câu 3: Đặc điểm của quan hệ quốc tế sau Chiến tranh thế giới thứ hai là A.

có sự phân tuyến triệt để, mâu thuẫn sâu sắc giữa các nước TBCN.

B. diễn ra sự đối đầu quyết liệt giữa các nước đế quốc lớn nhằm tranh giành thị trường và phạm vi ảnh hưởng.

C. các nước tư bản thắng trận đang xác lập vai trò lãnh đạo thế giới, nô dịch các nước bại trận.

D. có sự đối đầu căng thẳng, mâu thuẫn sâu sắc giữa hai phe TBCN và XHCN.

Câu 4: Trong xu thế hòa bình ổn định và hợp tác phát triển, Việt Nam có những thời cơ thuận lợi gì

- A. Ứng dụng các thành tựu Khoa học – kĩ thuật vào sản xuất.
- B. Nâng cao trình độ tập trung vốn và lao động.
- C. Có được thị trường lớn để tăng cường xuất khẩu hàng hóa.
- D. Hợp tác kinh tế, thu hút vốn đầu tư và ứng dụng khoa học kĩ thuật.

Câu 5: Ảnh hưởng của chủ nghĩa li khai, chủ nghĩa khủng bố đến xu thế phát triển của thế giới ngày nay là

- A. Hình thành sự đối lập giữa chủ nghĩa khủng bố và lực lượng chống khủng bố
- B. Tình hình an ninh thế giới bất ổn, ảnh hưởng đến phát triển kinh tế C. Quan hệ hợp tác hữu nghị giữa nhiều quốc gia bị phá vỡ
- D. Tạo ra cuộc chạy đua vũ trang mới trên thế giới.

Câu 6: Hậu quả nghiêm trọng nhất cho thế giới trong suốt thời gian diễn ra Chiến tranh lạnh là

- A. Các nước tốn nhiều tiền của do tăng cường chạy đua vũ trang, sản xuất vũ khí.
- B. Nhiều căn cứ quân sự được thiết lập trên khắp thế giới.
- C. Thế giới luôn trong tình trạng căng thẳng, nguy cơ nổ ra chiến tranh thế giới mới.
- D. Chất lượng cuộc sống của người dân các nước bị ảnh hưởng do suy giảm kinh tế.

Câu 7: Nội dung nào gây nhiều tranh cãi nhất giữa ba cường quốc Liên Xô, Mỹ, Anh tại Hội nghị Ianta?

- A. Thành lập tổ chức quốc tế - Liên Hợp Quốc.
- B. Giải quyết hậu quả chiến tranh, phân chia chiến lợi phẩm.
- C. Nhanh chóng kết thúc chiến tranh thế giới thứ hai, tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức, Nhật.
- D. Phân chia khu vực chiếm đóng và phạm vi ảnh hưởng của các cường quốc thắng trận.

Câu 8: Điểm hạn chế từ những quyết định của hội nghị Ianta sau Chiến tranh thế giới thứ hai? A. Chưa thể hiện tinh thần đoàn kết quốc tế.

- B. Chưa mang lại quyền lợi cho nhân dân các nước thuộc địa, chỉ phục vụ lợi ích của các cường quốc thắng trận.
- C. Quá khắc nghiệt với các nước thua trận.
- D. Là tiền đề dẫn tới hình thành cục diện “Chiến tranh lạnh” sau này.

Câu 9: Chiến tranh lạnh chấm dứt tác động như thế nào đến tình hình các nước Đông Nam Á?

- A. Thúc đẩy phong trào giải phóng dân tộc ở các nước Đông Nam Á phát triển mạnh.
- B. Quan hệ giữa các nước ASEAN và các nước Đông Dương được trở nên hòa dịu.
- C. Tạo điều kiện cho sự ra đời và phát triển của tổ chức ASEAN.
- D. Làn sóng xã hội chủ nghĩa lan rộng ở hầu hết các nước trong khu vực Đông Nam Á.

Câu 10: Điểm giống nhau giữa hai Chiến tranh lạnh và hai cuộc chiến tranh thế giới đã qua trong thế kỉ XX đã qua là?

- A. Gây nên mâu thuẫn sâu sắc giữa các nước.
- B. Để lại hậu quả nghiêm trọng cho nhân loại.
- C. Diễn ra trên mọi lĩnh vực.
- D. Diễn ra quyết liệt, không phân thắng bại.

Câu 11: Ý nào sau đây không phải là mâu thuẫn xuất hiện trong quan hệ quốc tế sau Chiến tranh lạnh?

- A. Mâu thuẫn giữa các nước lớn trong thiết lập trật tự thế giới mới.
- B. Mâu thuẫn giữa các nước về vấn đề tôn giáo.
- C. Mâu thuẫn giữa các ngành kinh tế quan trọng.
- D. Mâu thuẫn giữa các nước về lợi ích dân tộc.

Câu 12: Một trong những xu thế của quan hệ quốc tế sau Chiến tranh lạnh Việt Nam có thể vận dụng để giải quyết vấn đề Biển Đông hiện nay là gì? **A.** Sử dụng vũ lực để giải quyết tranh chấp.

B. Giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình.

C. Liên minh chính trị với các nước lớn để giải quyết các tranh chấp.

D. Trở thành cường quốc kinh tế để giải quyết các tranh chấp.

Câu 13: Nhận định nào sau đây phản ánh đầy đủ mối quan hệ quốc tế trong nửa sau thế kỉ XX?

A. Quy mô toàn cầu của các hoạt động kinh tế, tài chính và chính trị của các quốc gia và các tổ chức quốc tế.

B. Sự tham gia của các nước Á, Phi, Mĩ Latinh mới giành được độc lập vào các hoạt động chính trị quốc tế.

C. Các mối quan hệ quốc tế được mở rộng và đa dạng hóa, các quốc gia cùng tồn tại hòa bình, vừa đấu tranh, vừa hợp tác

D. Sự phát triển như vũ bão của cách mạng khoa học – kĩ thuật hiện đại đã tác động mạnh mẽ đến quan hệ giữa các nước.

Câu 14: Ý nào sau đây không phải là ảnh hưởng của Chiến tranh lạnh đối với cục diện quan hệ giữa các nước ở châu Á?

A. Gây ra cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam của Mĩ.

B. Gây ra cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương của Pháp.

C. Gây ra cuộc chiến tranh Triều Tiên và sự chia cắt hai nhà nước.

D. Gây ra cuộc chiến tranh xâm lược Trung Quốc của Mĩ.

Câu 15: Sự hình thành liên minh tổ chức NATO ở châu Âu, CENTO ở Trung Cận Đông, tổ chức Hiệp ước Vacsava ở Đông Âu,... trong những thập niên sau Chiến tranh thế giới thứ hai phản ánh điều gì?

A. Liên kết khu vực đang là một xu thế của thế giới.

B. Sự đối đầu quyết liệt giữa hai cực trong trật tự Ianta.

C. Chiến lược toàn cầu, xác lập vai trò lãnh đạo thế giới của Mĩ thất bại.

D. Nỗ lực của các quốc gia để ngăn chặn một cuộc chiến tranh thế giới mới.

1-	2-	3-	4-	5-	6-	7-	8-	9-	10-
11-	12-	13-	14-	15-					

LỜI GIẢI CHI TIẾT Câu 1: Đáp án C

- **Đáp án A:** cả chiến tranh lạnh và các cuộc chiến tranh thế giới đã qua đều làm cho thế giới luôn trong tình trạng căng thẳng, đối đầu.
- **Đáp án B:** Chiến tranh lãnh không chỉ diễn ra ở Liên Xô và Mỹ mà nó thể hiện trên phạm vi toàn thế giới. Thể hiện qua các cuộc chiến tranh cục bộ như: chiến tranh Triều Tiên (1950 – 1953), chiến tranh Việt Nam của đế quốc Mỹ (1954 – 1975); chiến tranh xâm lược Đông Dương của Pháp (1945 – 1954)
- **Đáp án C:** chiến tranh lạnh không chỉ diễn ra trên lĩnh vực kinh tế, chính trị mà còn cả về văn hóa, quân sự. Tuy thế giới luôn trong tình trạng căng thẳng nhưng không xảy ra xung đột quân sự trực tiếp giữa hai nước. Khác với các cuộc chiến tranh thế giới đã qua có sự xung đột quân sự trực tiếp giữa các nước và chủ yếu diễn ra trên lĩnh vực chính trị, quân sự.
- **Đáp án D:** chiến tranh lạnh và các cuộc chiến tranh đã qua đều diễn ra dai dẳng, giằng co và không phân thắng bại. Chiến tranh lạnh (1947 – 1989); Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918), Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 – 1945).

Chọn đáp án: C

Chú ý:

phân biệt sự khác biệt giữa chiến tranh lạnh với các cuộc chiến tranh đã qua.

Câu 2: Đáp án C

Xuất phát từ những thời cơ và thách thức ở câu 11, đã đặt ra yêu cầu cho Việt Nam là phải nắm bắt thời cơ, vượt qua thách thức để không bị tụt hậu, đây cũng là vấn đề có “ý nghĩa sống còn” đối với Đảng và nhân dân ta.

Câu 3: Đáp án D

Sau chiến tranh thế giới thứ hai, hai cường quốc Liên Xô và Mỹ chuyển từ quan hệ đồng minh sang quan hệ căng thẳng đối đầu và đi tới tình trạng chiến tranh lạnh. Sự đối đầu giữa hai cường quốc này cũng đại diện cho mâu thuẫn sâu sắc giữa hai phe TBCN và XHCN.

Chọn đáp án: D

Chú ý:

nắm vững bản chất của quan hệ quốc tế sau chiến tranh thế giới thứ hai.

Câu 4: Đáp án D

Trong xu thế hòa bình và hợp tác phát triển, Việt Nam có những thời cơ thuận lợi sau: - Hợp tác kinh tế: trên nhiều lĩnh vực từ nông nghiệp, công nghiệp đến ngoại thương với các dự án từ nhỏ đến lớn, hợp tác về kinh tế là động lực quan trọng cho nền kinh tế Việt Nam phát triển mạnh mẽ.

- Thu hút vốn đầu tư nước ngoài: vốn đầu tư nước ngoài vào Việt Nam nếu sử dụng hợp lý sẽ làm nhân tố quan trọng để phát triển kinh tế. Thực tế Việt Nam hiện nay, vốn đầu tư nước ngoài ngày càng chiếm vị trí qua trọng, trong đó có vốn đầu tư không hoàn lại.
- Ứng dụng khoa học – kĩ thuật: Khoa học – kĩ thuật có vai trò quan trọng trong việc tăng năng suất lao động, thay đổi các nhân tố sản xuất (tư liệu sản xuất, người lao động).

Câu 5: Đáp án B

- Tình hình ở nhiều khu vực trên thế giới trở nên bất ổn, ở nhiều quốc gia quần chúng nhân dân lo lắng, sợ hãi.
- Về thiệt hại kinh tế: theo báo cáo của IEP, tổng chi phí cho cuộc chiến chống khủng bố năm 2014 đã lên đến mức cao nhất trong lịch sử với 52.9 tỉ USD. Con số này cao hơn 61% so với năm 2013 và gấp hơn 10 lần so với năm 2000. Số liệu này chưa bao gồm các tác động từ vụ khủng bố ngày 13/11/2014 tại thủ đô Pari (Pháp).

Chọn đáp án: B Chú

ý:

đọc thêm các tư liệu ngoài sgk để có thể làm chính xác các câu hỏi vận dụng.

Câu 6: Đáp án C

Tuy không có một cuộc chiến tranh thế giới nào nổ ra, nhưng trong quá trình diễn ra chiến tranh lạnh, thế giới luôn ở trong tình trạng căng thẳng, nguy cơ nổ ra chiến tranh thế giới mới.

Câu 7: Đáp án D

Thực chất của Hội nghị Ianta là cuộc đấu tranh nhằm phân chia những thành quả thắng lợi giữa các lực lượng trong khối Đồng minh chống Phát xít. Các quyết định ở Ianta có quan hệ rất lớn đến hòa bình, an ninh và trật tự thế giới về sau. Chính vì thế, Hội nghị đã diễn ra trong không khí căng thẳng và quyết liệt, nhất là vấn đề thống nhất thành lập tổ chức Liên Hiệp Quốc và thông qua Hiến chương Liên Hiệp Quốc trong tương lai, vấn đề Liên Xô tham chiến (có điều kiện kèm theo) ở Châu Á-Thái Bình Dương. Tuy nhiên, quan trọng nhất vẫn là việc giải giáp quân đội Phát xít và phân chia phạm vi ảnh hưởng của các cường quốc, chủ yếu là giữa Liên Xô và Mỹ ở Châu Âu và Châu Á.

Câu 8: Đáp án B

Hệ quả của hội nghị Ianta bao gồm:

- Đặt nền tảng cho việc thành lập tổ chức Liên hợp quốc để duy trì hòa bình và an ninh thế giới sau chiến tranh thế giới thứ hai....
- Sự nhất trí giữa 5 cường quốc; Liên Xô, Mỹ, Anh, Pháp, Trung Quốc sẽ hạn chế sự thao túng hoàn toàn của chủ nghĩa tư bản với các tổ chức quốc tế.
- Thỏa thuận việc đóng quân, giải giáp quân đội phát xít và phạm vi ảnh hưởng của nó dẫn đến sự ảnh hưởng của Liên Xô và Mỹ ở châu Âu và châu Á.
- Những quyết định của Hội nghị chỉ là sự thỏa thuận của Liên Xô, Mỹ và Anh nhưng ảnh hưởng đến việc giải quyết các vấn đề của thế giới sau chiến tranh thế giới thứ hai.
- Một trật tự thế giới mới được hình thành trên khuôn khổ của những thỏa thuận tại hội nghị này, được gọi là “*Trật tự hai cực Ianta*”.

=> Như vậy, những quyết định của Hội nghị Ianta chưa mang lại quyền lợi cho nhân dân các nước thuộc địa, chủ yếu mang lại lợi ích cho các nước thắng trận.

Câu 9: Đáp án B

Việt Nam là nước láng giềng của Thái Lan, hai nước cùng nằm trong khu vực Đông Nam Á thuộc vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa, đều chịu ảnh hưởng lớn của Phật giáo đồng thời có một nền văn minh nông nghiệp lâu đời và rất phong phú. Lịch sử của mối quan hệ lâu đời giữa hai nước Thái Lan – Việt Nam đã chứng kiến rất nhiều giai đoạn thăng trầm, phức tạp và chịu sự chi phối của nhiều nhân tố. Hai nước đã từng xảy ra xung đột với nhau, vào thế kỷ XVIII Thái Lan từng đem quân xâm lược Việt Nam và thất bại dưới tay Nguyễn Huệ. Trong giai đoạn nửa cuối thế kỷ XVIII đến nửa đầu thế kỷ XIX, do tranh giành phạm vi ảnh hưởng trong khu vực, cụ thể là ở Cao Miên và Ai Lao dẫn đến mối quan hệ hai nước nhiều lúc trở nên rất căng thẳng và thậm chí nhiều lần xung đột với nhau. Lịch sử đã minh chứng, trong mối quan hệ giữa Thái Lan – Việt Nam có nhiều vấn đề mâu thuẫn và sự hiểu lầm gây ảnh hưởng xấu không chỉ đến quan hệ giữa hai nước mà còn ảnh hưởng đến cả khu vực. Trong những năm 60 và 70 của thế kỷ XX, Thái Lan trở thành đồng minh thân cận của Mỹ trong cuộc chiến tại Việt Nam, không chỉ cho Mỹ xây dựng các căn cứ quân sự trên lãnh thổ mình, Thái Lan còn trực tiếp đưa quân sang tham chiến ở Việt Nam. Giai đoạn 1979 - 1991 mối

quan hệ Thái Lan – Việt Nam trở nên rất căng thẳng xung quanh vấn đề Campuchia. Chính vấn đề này dẫn đến những mâu thuẫn, hiểu lầm, ảnh hưởng xấu đến mối quan hệ hai nước, tác động không tốt đến sự phát triển của hai nước nói riêng cũng như sự ổn định và phát triển của cả khu vực Đông Nam Á nói chung.

Chiến tranh lạnh kết thúc mở ra xu thế mới trong quan hệ quốc tế, hòa bình, hợp tác và phát triển. Trong khi Thái Lan là một trong năm quốc gia sáng lập ASEAN, xu thế này đã làm cho mối quan hệ Đông Dương trong đó có Việt Nam và ASEAN đã chuyển từ đối đầu sang đối thoại.

Câu 10: Đáp án B

Chiến tranh lạnh với hai cuộc chiến tranh thế giới đã qua có điểm giống nhau là đều để lại hậu quả nghiêm trọng cho nhân loại.

- Chiến tranh thế giới thứ nhất gây ra những thảm họa hết sức nặng nề đối với nhân loại: khoảng 1,5 tỉ người bị lôi cuốn vào vòng khói lửa, 10 triệu người chết, trên 20 triệu người bị thương, nền kinh tế châu Âu bị kiệt quệ.
- Chiến tranh thế giới thứ hai để lại hậu quả vô cùng nặng nề đối với nhân loại: hơn 70 quốc gia với 1700 triệu người đã bị lôi cuốn vào vòng chiến, khoảng 60 triệu người chết, 90 triệu người bị tàn phế. Nhiều thành phố, làng mạc và nhiều cơ sở kinh tế bị tàn phá.
- Chiến tranh lạnh để lại hậu quả nặng nề, thế giới luôn ở trong tình trạng căng thẳng và tình trạng chiến tranh cục bộ đã nổ ra ở nhiều nơi.

Câu 11: Đáp án C

Những mâu thuẫn xuất hiện trong quan hệ quốc tế sau chiến tranh lạnh bao gồm:

- Mâu thuẫn giữa các nước lớn trong thiết lập trật tự thế giới mới.
- Mâu thuẫn về lợi ích dân tộc.
- Mâu thuẫn về vấn đề tôn giáo.
- Mâu thuẫn giữa các nước phát triển và các nước đang phát triển.

Mâu thuẫn giữa các ngành kinh tế quan trọng có diễn ra những trong phạm vi từng nước, được giải quyết trong bản thân nước nên không thể là mâu thuẫn trong quan hệ quốc tế.

Câu 12: Đáp án B

Những năm gần đây, vấn đề biển Đông đang trở thành vấn đề nóng trong quan hệ quốc tế. Trong xu thế của quan hệ quốc tế sau Chiến tranh lạnh, Việt Nam có thể áp dụng nguyên tắc giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình để giải quyết vấn đề biển Đông do các lý do sau:

- Các quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa thuộc chủ quyền của Việt Nam từ lâu đời.
- Trong xu thế hòa hoãn, đối thoại, chung sống hòa bình giữa các nước, chiến tranh không phải là biện pháp giải quyết tình hình thỏa đáng.
- Biểu hiện là: lãnh đạo Việt Nam đã có những cuộc gặp gỡ với những nhà lãnh đạo Trung Quốc, đưa ra những bằng chứng thuyết phục từ trong lịch sử để khẳng định hai quần đảo này thuộc chủ quyền của Việt Nam. Việt Nam thuyết phục Trung Quốc tham gia DOC, kêu gọi sự đồng thuận của nhân dân các nước trong khu vực và trên thế giới.

Câu 13: Đáp án C

- Đó là sự thiết lập của trật tự thế giới hai cực Ianta dẫn đến tình trạng đối đầu gay gắt giữa hai siêu cường, hai phe mà đỉnh cao là tình trạng “*Chiến tranh lạnh*” kéo dài hơn hơn bốn thập kỷ. Tuy nhiên, trước hết, các quốc gia vẫn cùng tồn tại hòa bình, vừa đấu tranh, vừa hợp tác.
- Cuối cùng Chiến tranh lạnh chấm dứt, trật tự thế giới hai cực Ianta sụp đổ, một trật tự thế giới mới đang trong quá trình hình thành,.... thế giới chuyển dần sang xu thế hòa hoãn và hòa dịu, đối thoại hợp tác và phát triển.

Câu 14: Đáp án D

Chiến tranh lạnh đã ảnh hưởng đến cục diện ở châu Á bằng các cuộc nội chiến và chiến tranh xâm lược:

- Nội chiến Trung Quốc.
- Cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương của Pháp.
- Cuộc chiến tranh Triều Tiên.
- Cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam của Mĩ.

Ở Trung Quốc, sau chiến tranh thế giới thứ hai, Mĩ không trực tiếp xâm lược nước này. Cách mạng Trung Quốc là cuộc nội chiến từ năm 1946 – 1949 giữa Đảng Cộng sản Trung Quốc với Quốc Dân đảng có sự hậu thuẫn của Mĩ.

Câu 15: Đáp án B

“Chiến tranh lạnh” là chính sách thù địch về mọi mặt của Mĩ và các nước đế quốc trong quan hệ với Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.

Những biểu hiện của tình trạng “Chiến tranh lạnh” bao gồm:

- Mĩ và các nước đế quốc chạy đua vũ trang, chuẩn bị cuộc “Chiến tranh tổng lực” nhằm tiêu diệt Liên Xô và các nước XHCN.
- Tăng cường ngân sách quân sự, thành lập các khối quân sự, củng cố căn cứ quân sự bao quanh Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa (NATO, SEATO, CENTO, AUZUS, Khối quân sự Tây bán cầu, Liên minh Mĩ-Nhật...).
- Bao vây kinh tế, cô lập về chính trị đối với Liên Xô và các nước XHCN, tạo ra sự căng thẳng phức tạp trong các mối quan hệ quốc tế.
- Liên tiếp gây ra các cuộc chiến tranh xâm lược (Triều Tiên, Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia, Trung Đông...) hoặc can thiệp vũ trang (CuBa, Grê-na-đa, Pa-na-ma...).